

TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH NÔNG NGHIỆP TỈNH AN GIANG

NGUYỄN THỊ SON*, NGUYỄN PHÚ THẮNG**

TÓM TẮT

Du lịch nông nghiệp (Agritourism) là hình thức du lịch đang phổ biến ở các lãnh thổ có lợi thế về nông nghiệp. Việc phát triển du lịch nông nghiệp đem lại nhiều cơ hội cho phát triển nông nghiệp cũng như đa dạng hóa các loại hình du lịch và cải thiện đời sống dân sinh. Bài báo tập trung đánh giá tiềm năng phát triển du lịch nông nghiệp tỉnh An Giang. Kết quả đánh giá cho thấy, An Giang có nhiều lợi thế về tự nhiên, nhân văn, nông nghiệp và chính sách đầu tư cho sự phát triển du lịch nông nghiệp. Tuy nhiên, còn một số hạn chế về lao động và cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển loại hình này.

Từ khóa: tiềm năng, du lịch nông nghiệp, tỉnh An Giang.

ABSTRACT

Potentials for developing agritourism in An Giang province

Agritourism is a popular type of tourism in territories that have an advantage in agriculture. Developing agritourism brings opportunities for developing agriculture as well as diversifying types of tourism and improving the residents' living standards. The article evaluates the potentials for developing agritourism in An Giang province. The results show that An Giang province has many advantages in nature, humanity, agriculture and policy for investing in agritourism development. However, there are still shortcomings in labour and infrastructure that hinder the development of this type of tourism.

Keywords: potential, agritourism, An Giang province.

1. Mở đầu

Du lịch nông nghiệp là một thuật ngữ chỉ hoạt động tham quan trang trại hoặc các quá trình sản xuất nông nghiệp, kinh doanh nông nghiệp với mục đích nhận thức, sở thích, giáo dục hoặc nghỉ dưỡng, bao hàm trong đó cả tài nguyên nông nghiệp, tài nguyên tự nhiên và tài nguyên nhân văn [6, tr.7]. Du lịch nông nghiệp giúp khai thác hiệu quả lợi thế du lịch – nông nghiệp dồi dào tại địa phương, tạo nguồn thu nhập thêm cho

nông dân, kích thích sự đa dạng về các hoạt động kinh tế và kinh doanh ở khu vực nông thôn. An Giang là một trong 3 tỉnh đầu tiên ở nước ta triển khai dự án phát triển du lịch nông nghiệp. Kết quả bước đầu cho thấy hoạt động du lịch nông nghiệp đã thực sự đem lại các hiệu quả kinh tế xã hội to lớn. Bài viết này đề cập đến tiềm năng phát triển du lịch nông nghiệp tỉnh An Giang, làm cơ sở cho việc xây dựng và phát triển hiệu quả mô hình này trong tương lai.

* PGS TS, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

** ThS, Trường Đại học An Giang

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tiềm năng phát triển du lịch nông nghiệp tỉnh An Giang

2.1.1. Vị trí địa lí

An Giang có vị trí địa lí thuận lợi cho việc phát triển kinh tế nói chung và du lịch nông nghiệp nói riêng. Lãnh thổ kéo từ vĩ độ $10^{\circ}12'N$ đến $10^{\circ}57'N$, $104^{\circ}46'E$ đến $105^{\circ}35'E$. An Giang có chung 104km đường biên giới với Campuchia về phía Bắc và Tây Bắc, chạy dọc theo kênh Vĩnh Tế, phía Đông giáp tỉnh Đồng Tháp với chiều dài 107,628km, phía Đông Nam giáp thành phố Cần Thơ, phía Tây Nam giáp tỉnh Kiên Giang (44,734km). Mặt khác, tỉnh nằm gần vùng Đông Nam Bộ, cách trung tâm kinh tế của cả nước là Thành phố Hồ Chí Minh 231km. Đây là điều kiện quan trọng cho việc hình thành và phát triển ngành du lịch đa dạng với nhiều loại hình, thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế.

2.1.2. Tiềm năng về tự nhiên

- Địa hình

Địa hình An Giang mang những đặc điểm nổi bật so với địa hình đồng bằng rộng lớn vùng Tây Nam Bộ khi có sự xen kẽ giữa địa hình đồng bằng châu thổ và đồi núi. Đây là một yếu tố có sức hấp dẫn đối với du khách.

Đồi núi ở An Giang gồm nhiều đỉnh có hình dạng, độ cao và độ dốc khác nhau, phân bố theo vành đai cánh cung kéo dài gần 100km ở hai huyện Tri Tôn và Tịnh Biên với nhiều núi có độ cao khác nhau. Núi Cấm là núi lớn nhất có tới 6 đỉnh với độ cao từ 142m đến 705m,

liên kết với các núi khác thành một mạch núi liên tục, trải dài 35km và rộng 17km với diện tích gần 600km², là vùng đất địa linh “Bảy Núi – Thất Sơn” với nhiều di tích lịch sử, văn hóa, tôn giáo và huyền thoại bí ẩn, có sức hấp dẫn lớn đối với du khách tham quan trong toàn vùng và cả nước.

Địa hình đồng bằng là đặc trưng của vùng đồng bằng châu thổ sông Mekong. Về hình dạng, đồng bằng phù sa ở An Giang có 3 dạng chính và 1 dạng phụ: Dạng cồn bãi (Cù lao) có hình dạng như chiếc thuyền úp, ở giữa cao và thấp dần sang hai bên như cù lao Mỹ Hòa Hưng, cù lao Tiên, Phó Ba (Long Xuyên), Bà Hòa (Châu Thành), Bình Thủy, Khánh Hòa (Châu Phú), Vĩnh Trường (An Phú) của sông Hậu và cù lao Giêng (Chợ Mới), cù lao Tây, cù lao Ma, Cái Vừng, Cồn Cỏ (Tân Châu) của sông Tiền. Cảnh quan ở các dạng đồng bằng cù lao sông nước là điều kiện để phát triển nền nông nghiệp đa dạng, từ đó làm cơ sở để hình thành các loại hình du lịch sinh thái sông nước như du lịch miệt vườn, du lịch tham quan cù lao ...

- Khí hậu

Các yếu tố của khí hậu ở An Giang như chế độ bức xạ, nắng, nhiệt độ, độ ẩm, sức gió... nhìn chung khá phù hợp với sự phát triển du lịch nông nghiệp.

Lượng bức xạ tương đối lớn, tổng lượng nhiệt trong năm là 10.000⁰C. Số giờ nắng An Giang dao động từ 100 đến gần 300 giờ nắng. Trong năm có hai mùa rõ rệt là mùa mưa và mùa khô. Chế độ gió được đặc trưng bởi tác động luân phiên của hệ thống hoàn lưu gió mùa nên

rất ổn định. Trong mùa khô thịnh hành gió mùa Đông Bắc kéo dài từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, thời tiết ít mưa, chỉ chiếm 10% lượng mưa của cả năm. Vào mùa mưa, gió mùa Tây Nam mang khối khí biển nhiệt đới và xích đạo, lượng ẩm dồi dào, mưa nhiều, chiếm tới 90% lượng mưa cả năm, tập trung cao nhất vào tháng 7, 8, 9, 10. Với đặc điểm nằm sâu trong đất liền nên An Giang ít chịu ảnh hưởng của gió bão. Đây là điều kiện cơ bản để phát triển nền nông nghiệp đa dạng, ổn định, làm tiền đề cho việc xây dựng các hình thức du lịch dựa trên thế mạnh nông nghiệp nhiệt đới của tỉnh. Căn cứ vào chỉ số sinh khí hậu đối với con người [2], các yếu tố khí hậu của An Giang cho thấy mức độ *thích nghi* và *phù hợp* cho việc phát triển các loại hình du lịch như du lịch tham quan, vui chơi, giải trí...

- *Thủy văn*

Ở An Giang, nguồn nước mặt rất phong phú nhờ hệ thống sông ngòi, kênh rạch phát triển, làm tiền đề cho việc hình thành và phát triển các loại hình du lịch liên quan đến sông nước như du lịch miệt vườn, du lịch sinh thái, du lịch chợ nổi. An Giang nằm ở vị trí hạ lưu của sông Mekong, với các hệ thống sông Tiền, sông Hậu chảy qua, nhiều kênh rạch tự nhiên và kênh đào tạo nên mạng lưới thủy văn với mật độ $0,72\text{km}/\text{km}^2$, chỉ số cao nhất trong vùng đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL). Chế độ thủy văn của tỉnh

phụ thuộc chặt chẽ vào chế độ nước của sông và ảnh hưởng của thủy triều. Sông Cửu Long hàng năm vẫn nhận được con nước lũ kéo dài, khoảng 70% diện tích tự nhiên bị ngập lũ với mức nước phổ biến từ 1 đến 2,5m, thời gian ngập lũ từ 2,5 đến 5 tháng, thường là từ 15-8 tới 20-12. Mùa nước nổi là một đặc trưng của toàn vùng, đồng thời cũng là thời điểm quan trọng cho việc khai thác thủy sản cũng như thực hiện kết hợp các tour du lịch nông nghiệp như tham quan, tham gia sinh hoạt sản xuất cùng người dân địa phương...

- *Sinh vật*

An Giang có hệ thống sinh vật đa dạng và phong phú với nhiều hệ động thực vật có giá trị khoa học. Các thảm thực vật tiêu biểu bao gồm: Thảm thực vật đất ngập nước bưng trũng; thảm thực vật đồi núi; thảm thực vật ven sông rạch; thảm thực vật nổi [4]. Hệ động thực vật phong phú sẽ tạo sức hút đối với du khách trong và ngoài nước, trên cơ sở đó hình thành các điểm du lịch sinh thái như rừng Tràm Trà Sư, Núi Cấm...

2.1.3. *Tiềm năng về nhân văn*

- *Di tích lịch sử - văn hóa và danh thắng*

Tỉnh có 27 di tích lịch sử - văn hóa được xếp hạng cấp quốc gia và 48 di tích xếp hạng cấp tỉnh. Ngoài ra, tỉnh còn có 5 di tích lịch sử - văn hóa chưa được công nhận nhưng có tiềm năng khai thác du lịch:

Bảng 1. Các di tích lịch sử - văn hóa được xếp hạng cấp quốc gia [3]

STT	Di tích	Số lượng
1	Di tích khảo cổ	03
2	Di tích văn hóa – lịch sử	11
3	Di tích kiến trúc	11
4	Di tích thắng cảnh	01
5	Di tích lưu niệm danh nhân	01
Tổng cộng		27

- Các lễ hội sinh hoạt văn hóa và các đối tượng gắn liền với dân tộc học

An Giang là tỉnh có đến 17 dân tộc sinh sống, đông nhất là người Kinh (94,3%), người Khmer (4,07%), người Chăm (0,65%), người Hoa (1,009%) và nhiều dân tộc khác [3]. Mỗi dân tộc đều có những lễ hội đặc trưng. Vì vậy An Giang hiện nay là nơi tổ chức nhiều lễ hội đặc sắc, có quy mô lớn nhất Nam Bộ. Toàn tỉnh có tổng cộng 41 lễ hội, gồm các lễ hội dân gian, lễ hội tôn giáo, lễ hội lịch sử cách mạng. Trong đó có 1 lễ hội thuộc cấp Bộ quản lí, 6 lễ hội thuộc cấp tỉnh quản lí. Một số lễ hội tiêu biểu là: Lễ hội Bà Chúa Xứ, hội đền Nguyễn Trung Trực, lễ hội Chol Chnam Thmay, lễ Đôn Ta, lễ hội Hát Gi, hội đua bò dân tộc Khmer...

Bảng 2. Một số lễ hội trên địa bàn tỉnh An Giang [3]

TT	Tên lễ hội	Thời gian
1	Lễ hội Bà Chúa xứ (Lễ vía Bà)	23/27 tháng 4 âm lịch
2	Lễ hội Chol Chnam Thmay	12 – 15/04 âm lịch
3	Hội đền Nguyễn Trung Trực	18 – 19/10 âm lịch
4	Lễ hội đua bò của người Dân tộc Khmer	09 – 10/10 âm lịch hàng năm
5	Lễ Hội Hát Gi (Haji hay còn gọi Roya Hadji)	7 – 10/12 theo Hồi lịch
6	Lễ hội Kỳ An đình Châu Phú	10/5 âm lịch
7	Lễ Ramadan của đồng bào Chăm	1 – 30/9 Hồi lịch

- Các làng nghề thủ công

An Giang có 34 làng nghề tiêu thủ công, trong đó có 25 làng nghề được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận với 6300 hộ tham gia, thu hút trên 18.600 lao động [4]. Sản phẩm của làng nghề tập trung vào bốn nhóm: dệt, sản xuất tư liệu lao động, vật dụng sinh hoạt gia đình, mộc và đan lát. Nổi bật là các làng nghề như tơ

lụa Tân Châu, dệt thổ cẩm Khmer Văn Giáo... Các làng nghề truyền thống là một yếu tố quan trọng trong việc xây dựng các tour tham quan kết hợp như tham quan sinh thái với làng nghề .

- Văn hóa ẩm thực

An Giang có nhiều món ăn ngon mang đặc trưng ẩm thực vùng Nam Bộ. Cư dân của vùng đất này sáng tạo nhiều

món ngon như bún mắm Châu Đốc, bánh xèo rừng núi Cấm, cá linh kho mía... Ngoài ra, các món ăn phổ biến của người Việt, các món ăn đặc sản của đồng bào Khmer, Chăm, Hoa cũng góp phần làm giàu thêm cho văn hóa ẩm thực của vùng đất này. Đây cũng là một yếu tố quan trọng để thu hút khách du lịch.

- *Các loại hình nghệ thuật*

An Giang là nơi hội tụ tinh hoa văn hóa độc đáo của bốn cộng đồng dân tộc anh em: Kinh, Chăm, Khmer, Hoa. Với nhiều đặc trưng văn hóa truyền thống khác nhau đã hình thành bức tranh văn hóa nghệ thuật sinh động, nhiều màu sắc. Người Khmer có loại hình nghệ thuật đặc trưng như hát Dù Kê, múa trống, múa Chàng... Người Kinh nổi tiếng với đờn ca tài tử đã được UNESCO công nhận là di sản phi vật thể. Người Chăm nổi tiếng với dân ca Chăm và biểu diễn kèn Saranai, Trống Pàna, Paranung theo phong cách Hồi giáo, người Hoa với nghệ thuật múa dù, quạt, lân sư rồng và hát Hồ Quảng. Đây được xem là lợi thế to lớn để xây dựng nhiều điểm du lịch văn hóa quan trọng của tỉnh.

2.1.4. Tiềm năng về sản xuất nông nghiệp

An Giang có nhiều thế mạnh về sản xuất nông nghiệp, tạo tiền đề khai thác phát triển các loại hình du lịch nông nghiệp. An Giang là 1 trong 2 tỉnh có diện tích lúa cao nhất ĐBSCL và cả nước, chiếm 14,9% diện tích và 41,1% sản lượng lúa của toàn vùng ĐBSCL [1]. Diện tích các loại cây ăn quả ngày càng mở rộng, góp phần đa dạng hóa cơ cấu trồng trọt [1]. Bên cạnh lúa, An Giang

còn là 1 trong những tỉnh dẫn đầu về sản lượng nuôi trồng thủy sản của vùng ĐBSCL và cả nước. Năm 2010, sản lượng nuôi trồng thủy sản của tỉnh đạt 279,775 nghìn tấn, tăng 3,5% so với năm 2000 (chiếm 14,4% sản lượng nuôi trồng thủy sản vùng ĐBSCL và 10,1% cả nước) [1]. Các hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp ngày càng đa dạng, hộ gia đình và trang trại đang được chú trọng phát triển. Đến năm 2010, toàn tỉnh có 365.469 hộ nông thôn trong đó 201.695 hộ nông nghiệp (chiếm 55,1%), 481 hộ lâm nghiệp (chiếm 0,13%) và 8.077 hộ sản xuất thủy sản (chiếm 2,2%). An Giang là tỉnh có số lượng trang trại đứng đầu cả vùng và cả nước, chiếm 11,8% số lượng trang trại của cả nước và 24,7% của vùng ĐBSCL. Cơ cấu trang trại đa dạng, trong đó trang trại trồng cây hàng năm và trang trại nuôi trồng thủy sản chiếm tỉ trọng cao hơn. Sự phát triển của loại hình trang trại trong nông nghiệp đã thúc đẩy hiệu quả kinh tế sản xuất, đồng thời tạo ra tiền đề bước đầu cho việc xây dựng các tour du lịch tham quan, học hỏi kinh nghiệm sản xuất giữa nông dân trong vùng và cả nước.

Trên cơ sở khai thác các thế mạnh về nông nghiệp, nhiều sản phẩm du lịch được tạo ra từ sản xuất nông nghiệp có sức thu hút khách du lịch trong và ngoài nước. Các loại hình du lịch sinh thái, các tour tham quan mô hình trang trại, miệt vườn, tham gia sản xuất cùng nông dân, tổ chức chài lưới bắt cá, dịch vụ homestay... được đầu tư phát triển và ngày càng hấp dẫn du khách.

Nhìn chung, sự phát triển mạnh về nông nghiệp và thủy sản đã tạo ra những tiền đề quan trọng để xây dựng các loại hình du lịch nông nghiệp đa dạng. Việc phát triển nông nghiệp gắn liền với hoạt động du lịch có tác động to lớn trong việc phát huy thế mạnh, nâng cao thu nhập, đa dạng hóa cơ cấu sản xuất, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội của tỉnh phát triển.

2.1.5. Bước khởi đầu và những thành tựu đạt được từ phát triển du lịch nông nghiệp

Dựa trên cơ sở đánh giá về tiềm năng du lịch nông nghiệp, tỉnh An Giang bước đầu đã thu hút các nhà đầu tư nước ngoài áp dụng hình thức du lịch mới và đạt được những thành tựu cơ bản.

Để khai thác tiềm năng du lịch nông nghiệp tại An Giang, giai đoạn 2007- 2009, tổ chức Nông dân Hà Lan (Agriterria) đã triển khai đầu tư dự án Phát triển Du lịch nông nghiệp giai đoạn 1 tại 3 tỉnh Lào Cai, Tiền Giang, An Giang. Trên cơ sở đó, Hội Nông dân An Giang đã xây dựng các điểm du lịch nông nghiệp tại 3 xã Mỹ Hòa Hưng (thành phố Long Xuyên); Tân Trung (huyện Phú Tân) và Văn Giáo (huyện Tịnh Biên); mỗi xã có từ 10-15 hộ nông dân tham gia làm du lịch. Các dịch vụ bao gồm homestay, ẩm thực đồng quê, du thuyền trên sông, tham quan rừng trà Trà Sư, săn cá bông lau... thu hút nhiều du khách trong và ngoài tỉnh, kể cả khách quốc tế. Nói tiếp thành công của giai đoạn 1, Agriterria tiếp tục đầu tư dự án Phát triển Du lịch nông nghiệp giai đoạn 2. Dự án được triển khai trong thời gian 3 năm, từ

ngày 1-7-2011 đến 30-6-2014 với tổng ngân sách 676.400 Euro (khoảng hơn 18,4 tỉ đồng), trong đó đóng góp của Agriterria là 328.000 Euro (khoảng 9 tỉ đồng). Mục tiêu của dự án là xây dựng Trung tâm du lịch nông dân nằm trong Hội Nông dân An Giang, góp phần thúc đẩy và tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động du lịch nông nghiệp của hội viên, đồng thời tăng thu nhập và tạo thêm việc làm cho nông dân trong vùng dự án; Hình thành một hệ thống tour du lịch nông nghiệp mang tính liên kết chặt chẽ giữa những điểm du lịch nông dân qua vai trò điều phối của Trung tâm du lịch nông dân; vừa nâng cao năng lực nông dân các điểm trong giới thiệu, quảng bá hình ảnh sông nước, con người An Giang với du khách trong và ngoài nước, vừa giúp nông dân tăng thu nhập gia đình, thay đổi bộ mặt nông thôn theo hướng tiến bộ, bền vững.

Kết quả bước đầu cho thấy, hoạt động của dự án phát triển du lịch nông nghiệp ở An Giang đạt hiệu quả cao, những tác động tích cực của chương trình đã tạo nên mô hình phát triển kinh tế - xã hội hữu ích, giúp nông dân tại địa phương có thêm mô hình kinh doanh mới. Thu nhập hộ nông dân tăng từ 2 triệu đồng/tháng lên 10 - 15 triệu đồng/tháng [4]. Đến nay đã có 15/156 phường, xã, thị trấn trong tỉnh được chọn tham gia dự án gắn với các danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử. Điển hình như ở xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên có Khu lưu niệm Bác Tôn Đức Thắng, có vườn cây ăn trái..., du khách

đến đây sẽ được du ngoạn trên sông bằng thuyền, ra bờ sông Hậu tắm bùn phù sa, mò ốc đặng; thu hoạch hoa màu, trái cây; tát mương, kéo lưới, câu cá; tham gia các trò chơi dân gian; xem ngư dân đánh bắt cá và chế biến, thưởng thức các “chiến lợi phẩm” đặc sản do ngư dân đánh bắt trên sông Hậu. Mỗi xã có từ 5 đến 10 hộ tham gia dự án, tổng số hộ tham gia hưởng lợi trực tiếp từ 75 - 100 hộ, chưa kể số hộ được hưởng lợi gián tiếp từ chương trình đào tạo, cùng tham gia các dịch vụ của dự án và bộ mặt nông thôn được thay đổi, phát triển của cộng đồng ở 15 xã trong quá trình triển khai dự án.

Việc đầu tư cho phát triển nông nghiệp được chú trọng trong tương lai. Nhiều dự án đầu tư cho phát triển du lịch nông nghiệp đã được quy hoạch: Dự án phát triển mạng lưới các điểm, tuyến du lịch sinh thái và nông thôn mới cù lao Mỹ Hòa Hưng với 9 điểm và 3 tuyến (2011 – 2020); đề án xây dựng điểm, tuyến du lịch đường sông An Giang (làng cá bè, cù lao, kênh đào)... Việc phát triển loại hình du lịch nông nghiệp gắn với tín ngưỡng, lễ hội được đưa vào quy hoạch như một chương trình ưu tiên trọng điểm trong giai đoạn 2011 – 2020 [3]. Mặt khác, các chính sách thu hút đầu tư trong và ngoài nước cho phát triển du lịch nông nghiệp được quan tâm. Ngoài nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, hiện nay tỉnh đang thu hút đầu tư khu vực ngoài nhà nước, xã hội hóa phát triển du lịch thông qua việc tổ chức các sự kiện xúc tiến đầu tư và chính sách ưu đãi về đất đai, tài chính, tín dụng cho nhà đầu tư.

2.2. Đánh giá chung về tiềm năng và hướng phát triển du lịch nông nghiệp tỉnh An Giang

2.2.1. Đánh giá chung

- **Thế mạnh:**

- Các yếu tố về tự nhiên đa dạng, mang đậm tính chất của đồng bằng điền trũng với hệ thống sông ngòi dày đặc, khí hậu ôn hòa, đồng bằng phù sa màu mỡ, cho phép tỉnh có thể phát triển một nền nông nghiệp đa dạng với nhiều loại cây đặc trưng và hệ thống vườn cây ăn quả, từ đó có thể phát triển loại hình du lịch tham quan, học tập...

- Hệ thống các giá trị nhân văn phong phú, bao gồm hệ thống các giá trị di tích lịch sử, làng nghề và các đối tượng liên quan đến dân tộc học..., kết hợp với các tiềm năng về tự nhiên, tạo cơ sở cho việc xây dựng và phát triển các loại hình du lịch nông nghiệp khác nhau như du lịch tham quan, sinh thái...

- An Giang có nhiều thế mạnh nông nghiệp, đặc biệt là sản xuất lúa và thủy sản. Cơ cấu của sản xuất nông nghiệp ngày càng đa dạng, nhiều sản phẩm nông nghiệp được ứng dụng khoa học công nghệ tạo ra sản lượng và chất lượng cao. Loại hình trang trại ngày càng được mở rộng. An Giang trở thành điểm đến hấp dẫn của các hộ sản xuất nông nghiệp trong vùng và cả nước. Họ đến để học hỏi, tiếp thu những kinh nghiệm trong sản xuất nông nghiệp của tỉnh, qua đó góp phần thúc đẩy hình thức du lịch nông nghiệp phát triển.

- **Hạn chế:**

- Nguồn nhân lực dành cho phát triển

du lịch nông nghiệp nhìn chung còn thiếu về số lượng và hạn chế về chất lượng. Người nông dân chưa được đào tạo về du lịch và các kỹ năng cơ bản về kinh doanh tổ chức du lịch.

- Các điều kiện về cơ sở hạ tầng, quảng bá hình ảnh còn chưa đáp ứng được các yêu cầu của phát triển du lịch. Cơ sở hạ tầng, đặc biệt là cơ sở lưu trú, tham quan còn yếu. Các hình thức quảng bá còn hạn chế.

- Việc đầu tư cho phát triển du lịch nông nghiệp còn mới ở dạng thử nghiệm. Việc quy hoạch và định hướng tổ chức phát triển du lịch nông nghiệp còn chưa được thực hiện để phát huy các thế mạnh sẵn có của du lịch nông nghiệp tại tỉnh.

2.2.2. Định hướng khai thác phát triển du lịch nông nghiệp tỉnh An Giang

- Xác định các thế mạnh trọng tâm của tỉnh về du lịch nông nghiệp, từ đó đầu tư có trọng điểm nhằm tạo nên hiệu quả đối với phát triển du lịch nông nghiệp.

- Nâng cao việc đào tạo nguồn nhân lực cho phát triển du lịch nông nghiệp dựa trên việc mở rộng các loại hình đào tạo, mở các lớp tập huấn ngắn hạn, kết hợp với việc học hỏi và phổ biến kinh nghiệm về phát triển du lịch nông nghiệp

trong nước và thế giới cho các nông hộ, chủ trang trại làm du lịch.

- Nâng cao chất lượng và phát triển đa dạng hơn nữa các sản phẩm du lịch nông nghiệp. Kết hợp các loại hình du lịch gắn liền với hệ sinh thái sông, núi, rừng, đồng quê và văn hóa, tín ngưỡng. Xây dựng các sản phẩm du lịch nông nghiệp đặc thù, tạo lợi thế so sánh của tỉnh An Giang so với các tỉnh khác.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế và hệ thống chính sách cũng như các ưu đãi nhằm thu hút hơn nữa việc đầu tư vào phát triển du lịch nông nghiệp. Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch, đẩy mạnh việc quảng bá xúc tiến du lịch nông nghiệp.

3. Kết luận

Tỉnh An Giang có nhiều tiềm năng to lớn để phát triển du lịch nông nghiệp và thực tế bước đầu áp dụng đã cho thấy tác động to lớn của du lịch nông nghiệp đối với đời sống của người nông dân và nền kinh tế xã hội. Để tiếp tục biến tiềm năng thành các nguồn lực cơ bản, tỉnh An Giang cần xây dựng chiến lược và quy hoạch cụ thể, phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, áp dụng các hình thức sản xuất tiên tiến, đa dạng hóa các kênh quảng bá về du lịch nông nghiệp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cục Thống kê tỉnh An Giang (2010, 2011), *Niên giám thống kê tỉnh An Giang 2009, 2010*.
2. Nguyễn Minh Tuệ và nnk (2010), *Địa lí du lịch Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch An Giang (2012), *Quy hoạch phát triển ngành du lịch An Giang giai đoạn đến 2020, định hướng 2030*.
4. Trung tâm Du lịch Nông dân tỉnh An Giang (2012), *Báo cáo tóm lược tình hình dự án du lịch nông nghiệp giai đoạn 2007 - 2009*.
5. Brian J. Schilling, Lucas J. Marxen, Helen H. Heinrich, Fran J. A. Brooks (2006), *The Opportunity for Agritourism Development in New Jersey*, Food Policy Institute, pp.7-28.
6. Christine Tew (2010), *Importance of Agritourism for agripreneur goal accomplishment*, Thesis of Faculty of the Graduate School University of Missouri, pp.5-20.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 19-5-2014; ngày phản biện đánh giá: 02-6-2014;
ngày chấp nhận đăng: 24-10-2014)